

Số: 43/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Phạm Hùng năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14059/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Phạm Hùng năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Phạm Hùng năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Phạm Hùng thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, Tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)./.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHẠM HÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC PHẠM HÙNG

(Đính kèm Thông báo số 43/TB-HĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Phạm Hùng)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16	17		18	
1	Huỳnh Văn Qui	12/02/1993		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học Thẻ Dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,79	7,79	178	13,5	75,5	333,8	
2	Lương Huy Cường	16/04/1994		Cao đẳng	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học Thẻ Dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6,65	6,65	153	12	64,5	286	
3	Phạm Vũ Duy Khương	09/11/1994		Đại học	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tiểu học Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,22	7,22	185	17,5	75	329,4	
4	Huỳnh Thị Anh Thư		07/03/1992	Cao đẳng	Công nghệ thông tin	Giáo viên Tiểu học Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6,76	6,76	155	10	67,5	290,2	
5	Ngô Thị Khéo		02/02/1994	Cao đẳng	Khoa học thư viện	Nhân viên Thư viện Tiểu học	Thư viện viên trung cấp hạng IV	V.10.02.07	6,36	6,36	173	15,5	71	300,2	

Tổng cộng: 05 ứng viên (Thẻ dục: 02; Tin học: 02 ; Thư viện: 01)

Vắng: 00

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC PHẠM HÙNG

Số: 44/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Phong Phú năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14060/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Phong Phú năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Phong Phú năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Phong Phú thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHONG PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC PHONG PHÚ

(Đính kèm Thông báo số 44 /TB-HĐ ngày 18 tháng 1 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Phong Phú)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Tổng điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
1	Bùi Ngọc Thanh Hằng		09/12/1990	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.15	7.15	#####	9	vắng	#####	
2	Huỳnh Thị Hồng		07/12/1982	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.77	7.77	184	15.5	76.5	339.4	
3	Nguyễn Thị Diễm Hương		15/11/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.85	7.85	177	13	75.5	334	
4	Trần Nhã Uyên		19/03/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.16	8.16	165	14.5	68	328.2	
5	Lê Phạm Yến Hồng		11/09/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.85	7.85	167	10.5	73	324	
6	Trần Thị Thanh Uyên		12/09/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.86	7.86	168	13	71	325.2	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Tổng điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
7	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú		13/01/1990	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.32	7.32	176	11	77	322.4	
8	Giảng Thị Mỹ Duyên		26/04/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.19	7.19	176	13	75	319.8	
9	Huỳnh Thị Mỹ Lệ		24/05/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.54	7.54	168	10.5	73.5	318.8	
10	Trần Anh Trung	20/10/1995		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.56	7.56	166	15	68	317.2	
11	Nguyễn Ngọc Hoàng Phúc	15/06/1995		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.16	7.16	172	13	73	315.2	
12	Nguyễn Thị Xuân Mai		25/11/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.4	7.4	167	15.5	68	315	
13	Huỳnh Thị Trúc Linh		10/10/1990	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.17	7.17	171	13	72.5	314.4	
14	Lê Nguyễn Nguyệt Trinh		14/08/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.6	7.6	160	14	66	312	
15	Nguyễn Thị Kim Hiếu		06/09/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.92	6.92	168	9	75	306.4	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Tổng điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
16	Võ Thị Mỹ Huyền		19/04/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.17	7.17	162	10.5	70.5	305.4	
17	Nguyễn Thị Thu Thủy		07/12/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.13	8.13	139	12	57.5	301.6	
18	Phan Thị Kim Thoa		05/02/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.14	7.14	157	11.5	67	299.8	
19	Ngô Thị Hồng Nhung		17/11/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.16	7.16	156	10	68	299.2	
20	Dương Mộng Liễu		15/07/1982	Đại học SP	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.31	6.31	163	10.5	71	289.2	
21	Nguyễn Xuân Thanh Thanh		09/01/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.9	6.9	130	9.5	55.5	268	
22	Thái Thị Thu Vân		27/09/1992	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.5	6.5	138	7.5	61.5	268	
23	Thái Thiên Trang		12/12/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.1	7.1	67	11.5	22	209	

Tổng cộng: 23 ứng viên (Nhiều môn: 23)

Vắng: 01

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỞNG TIỂU HỌC PHONG PHÚ

Số: 45/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Phong Phú 2 năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14061/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Phong Phú 2 năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Phong Phú 2 năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Phong Phú 2 thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHONG PHÚ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC PHONG PHÚ 2

(Đính kèm Thông báo số 45 /TB-HĐ ngày 18 tháng 1 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Phong Phú 2)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Nguyễn Hồng Châu		14/12/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.18	7.18	#####		vắng	#####	
2	Phan Thị Hồng Mai		05/07/1987	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.75	8.75	173	16.5	70	348	
3	Trần Nhã Quyên		19/03/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.16	8.16	168	14.5	69.5	331.2	
4	Ngô Trần Diễm My		20/04/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.38	7.38	183	16	75.5	330.6	
5	Nguyễn Thị Ngọc Yến		19/09/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.72	7.72	176	14	74	330.4	
6	Võ Thị Thu Hồng		07/05/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.01	8.01	167	12.5	71	327.2	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
7	Nguyễn Thị Diễm Hương		15/11/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.85	7.85	168	13	71	325	
8	Nguyễn Thị Phương Loan		16/09/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.35	8.35	158	11	68	325	
9	Nguyễn Thị Xuân Mai		25/11/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.4	7.4	175	15.5	72	323	
10	Nguyễn Thị Yến Phi		30/08/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.72	7.72	168	14.5	69.5	322.4	
11	Huỳnh Thị Hồng		07/12/1982	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.77	7.77	166	15.5	67.5	321.4	
12	Nguyễn Thị Thu Thủy		07/12/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.13	8.13	158	12	67	320.6	
13	Lê Hoàng Tuấn	28/6/1996		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.04	7.04	177	14.5	74	317.8	
14	Lê Kim Pha		28/02/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.52	7.52	167	15	68.5	317.4	
15	Phan Thị Kim Thoa		05/02/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.14	7.14	174	11.5	75.5	316.8	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
16	Huỳnh Thị Phương Ngọc		04/12/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.17	7.17	169	11	73.5	312.4	
17	Đoàn Thị Thảo Nguyên		02/03/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.12	7.12	165	11.5	71	307.4	
18	Trần Ngọc Kim Châu		14/03/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.2	7.2	163	11.5	70	307	
19	Nguyễn Ngọc Như Ý		16/02/1994	Cao đẳng	Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.33	7.33	160	11	69	306.6	
20	Nguyễn Xuân Thanh Thanh		09/01/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.9	6.9	167	9.5	74	305	
21	Nguyễn Thị Kim Hiếu		06/09/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.92	6.92	166	9	74	304.4	
22	Nguyễn Hoàng Bảo Hà		27/09/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.08	7.08	162	11	70	303.6	
23	Trần Kim Loan		29/01/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.77	6.77	167	11.5	72	302.4	
24	Dương Mộng Liễu		15/07/1982	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.31	6.31	174	10.5	76.5	300.2	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiến thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
25	Lê Thị Minh Trang		10/07/1991	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.23	7.23	153	10	66.5	297.6	
26	Lê Hoàng Yến Nhi		26/08/1995	Đại học	Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.89	6.89	149	15.5	59	286.8	

Tổng cộng: 26 ứng viên (Nhiều môn: 24; Tiếng Anh: 02)

Vắng: 01

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC PHONG PHÚ 2

Số: 46/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Qui Đức năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14062/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Qui Đức năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Qui Đức năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Qui Đức thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.


TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC QUI ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC QUI ĐỨC

(Đính kèm Thông báo số 46 /TB-HĐ ngày 18 tháng 1 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Qui Đức)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Võ Thị Hoàng Trinh		02/02/1995	Cao đẳng	Sư phạm tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.56	6.56	155	14.5	63	286.2	

Tổng cộng: 01 ứng viên (Tiếng Anh: 01)

Vắng: 00

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC QUI ĐỨC



Số: 47/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Tân Quý Tây năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14063/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Quý Tây năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Quý Tây năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Quý Tây thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN QUÝ TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN QUÝ TÂY

(Đính kèm Thông báo số 47 /TB-HĐ ngày 18 tháng 1 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Tân Quý Tây)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Võ Thị Phụng		28/6/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.05	8.05	180	14	76	341	
2	Nguyễn Minh Thiện	22/11/1993		Cao đẳng	Sư phạm Âm nhạc	Giáo viên Tiểu học Âm nhạc	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.56	6.56	180	13	77	311.2	
3	Nguyễn Ngọc Huyền Trân		06/5/1995	Cao đẳng	Sư phạm Âm nhạc	Giáo viên Tiểu học Âm nhạc	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.9	6.9	171	9.5	76	309	

Tổng cộng: 03 ứng viên (Âm nhạc: 02; TPT đội: 01)

Vắng: 00

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN QUÝ TÂY

Số: 48/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3 năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14064/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3 năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3 năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Quý Tây 3 thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN QUÝ TÂY 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN QUÝ TÂY 3

(Đính kèm Thông báo số 48 /TB-HĐ ngày 18 tháng 1 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Tân Quý Tây 3)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Trương Minh Phúc	8/1/1994		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.34	7.34	#####		vắng	#####	
2	Nguyễn Đào Anh Thư		02/04/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.77	8.77	183	17.5	74	358.4	
3	Nguyễn Duy Dân Nga		07/09/1984	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.16	8.16	185	15.5	77	348.2	
4	Đặng Thị Tường Vy		21/7/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.17	8.17	181	15.5	75	344.4	
5	Lê Thị Diễm Kiều		09/11/1985	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.1	8.1	162	11	70	324	
6	Nguyễn Thị Thùy Dương		25/02/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.57	7.57	170	15	70	321.4	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
7	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú		13/01/1990	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.32	7.32	172	11	75	318.4	
8	Trịnh Thị Diễm Thúy		26/10/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.27	7.27	171	11.5	74	316.4	
9	Trần Ngọc Cẩm Hiền		14/8/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.61	7.61	159	8.5	71	311.2	
10	Trần Thị Lệ Thu		23/10/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.17	7.17	165	10.5	72	308.4	
11	Lê Hữu Bình Phương	16/8/1995		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.88	6.88	167	13.5	70	304.6	
12	Trần Kim Loan		29/1/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.77	6.77	165	11.5	71	300.4	
13	Hồng Thị Mộng Thẩm		31/1/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.88	6.88	160	12	68	297.6	
14	Trịnh Xuân Thành	29/3/1990		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.91	6.91	183	13.5	78	321.2	
15	Lương Huy Cường	16/04/1994		Cao đẳng	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.65	6.65	179	12	77.5	312	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
16	Võ Hoàng Phúc	16/5/1995		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.38	7.38	163	9	72.5	310.6	
17	Huỳnh Thị Thu Thảo		18/07/1994	Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.91	7.91	149	10	64.5	307.2	
18	Đỗ Ngọc Thạch	11/1/1992		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.07	7.07	164	13	69	305.4	
19	Trần Đức Tiến	11/9/1992		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.26	7.26	155	11	66.5	300.2	
20	Huỳnh Hồng Sang	11/1/1992		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7	7	160	12.5	67.5	300	
21	Phạm Tuấn Cường	23/2/1993		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.95	6.95	155	12.5	65	294	
22	Phan Tấn Toàn	25/6/1995		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.51	6.51	124	12.5	49.5	254.2	
23	Nguyễn Thụy Thúy An		30/08/1993	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.53	6.53	167	18.5	65	297.6	

Tổng cộng: 23 ứng viên (Nhiều môn: 13; Thể dục: 09; TPT đội: 01)

Vắng: 01

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN QUÝ TÂY 3

Số: 49/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Bình Chánh năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14065/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Bình Chánh năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Bình Chánh năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Bình Chánh thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH CHÁNH

(Đính kèm Thông báo số 49 /TB-HĐ ngày 18 tháng 1 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Bình Chánh)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Nguyễn Duy Dân Nga		07/09/1984	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.16	8.16	#####		vắng	#####	
2	Hồng Bảo Ngọc		05/10/1995	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.02	8.02	177	12	76.5	337.4	
3	Nguyễn Thị Hồng Sương		29/07/1994	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.6	7.6	180	15.5	74.5	332	
4	Cao Thị Kiều Trinh		14/01/1991	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.47	7.47	180	13	77	329.4	
5	Lê Thị Kim Thoa		19/03/1995	Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.5	7.5	177	11	77.5	327	
6	Lại Thị Kim Hồng		21/04/1995	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.44	7.44	178	12.5	76.5	326.8	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
7	Mai Thị Thu Hồng		05/05/1988	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.74	7.74	170	13	72	324.8	
8	Nguyễn Thanh Vân		09/12/1995	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.69	7.69	170	13.5	71.5	323.8	
9	Trần Thị Ngọc Hân		10/08/1989	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.53	7.53	169	12.5	72	319.6	
10	Nguyễn Thị Thanh Thùy		02/10/1995	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.83	7.83	163	11.5	70	319.6	
11	Phạm Thị Ngọc Hằng		15/10/1994	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.77	7.77	164	14.5	67.5	319.4	
12	Nguyễn Thị Thanh Hoa		18/05/1996	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.33	7.33	172	13	73	318.6	
13	Phạm Thị Hồng Diễm		11/02/1993	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.07	7.07	177	12	76.5	318.4	
14	Huỳnh Thị Kim Lượng		17/02/1996	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.66	7.66	165	12.5	70	318.2	
15	Phạm Thị Phương Hằng		26/11/1995	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8	8	157	16.5	62	317	
16	Dương Thị Thảo Nguyên		30/06/1996	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.74	7.74	162	11	70	316.8	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
17	Lê Ngọc Tuyền		09/08/1996	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.33	7.33	169	10.5	74	315.6	
18	Võ Thị Hồng Thắm		27/12/1996	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.33	7.33	167	13.5	70	313.6	
19	Lê Thị Tiến		20/12/1983	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.34	7.34	166	14	69	312.8	
20	Nguyễn Thị Kim Dương		28/10/1992	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.72	7.72	158	15	64	312.4	
21	Trần Vũ Tuyết Sương		31/05/1987	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.22	7.22	165	14	68.5	309.4	
22	Đoàn Thị Kim Lân		29/08/1991	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.52	7.52	158	10	69	308.4	
23	Võ Thị Kim Nhân		07/04/1994	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.06	7.06	166	15	68	307.2	
24	Kiều Nguyệt Anh Thư		06/12/1994	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.35	7.35	160	14	66	307	
25	Trần Thị Thúy		19/09/1993	Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.67	6.67	172	12	74	305.4	
26	Võ Ngọc Thảo Trang		16/01/1980	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.21	7.21	161	8.5	72	305.2	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
27	Trần Thị Mỹ Linh		23/01/1994	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.18	7.18	161	11	69.5	304.6	
28	Võ Thị Thúy Duy		15/10/1991	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.42	7.42	151	11	64.5	299.4	
29	Phan Trọng Hiếu	15/04/1991		Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.69	6.69	160	11.5	68.5	293.8	
30	Nguyễn Thị Thúy Hằng		11/04/1995	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.49	7.49	142	8	63	291.8	
31	Lê Tuyết Mai		22/03/1985	Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.73	6.73	157	11	67.5	291.6	
32	Phan Thị Tuyết Nhung		01/11/1995	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.16	7.16	148	11	63	291.2	
33	Lê Thị Mỹ Trinh		18/08/1994	Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.47	6.47	159	14	65.5	288.4	
34	Võ Thị Kim Như		07/04/1994	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.22	7.22	143	11	60.5	287.4	
35	Võ Thị Ngọc Châu		30/05/1994	Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.6	6.6	151	12	63.5	283	
36	Nguyễn Thiết Duyên		04/06/1994	Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.35	6.35	154	13.5	63.5	281	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
37	Phạm Thị Linh Chi		24/12/1984	Cao đẳng	Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.37	6.37	142	9	62	269.4	
38	Phan Thị Thanh Tuyền		11/05/1996	Cao đẳng	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.68	7.68	183	13.5	78	336.6	
39	Lê Hoàng Yến Nhi		26/08/1995	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.89	6.89	153	15.5	61	290.8	
40	Nguyễn Ngọc Hiền		07/01/1994	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.33	6.33	134	12	55	260.6	
41	Võ Thị Tuyết Nhung		17/05/1994	Cao đẳng	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	5.92	5.92	90	10	35	208.4	

Tổng cộng: 41 ứng viên (Nhiều môn: 37; Tiếng Anh: 04)

Vắng: 01

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH CHÁNH

Số: 50/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO

Về kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học An Phú Tây năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14066/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học An Phú Tây năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học An Phú Tây năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học An Phú Tây thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC AN PHÚ TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC AN PHÚ TÂY

(Đính kèm Thông báo số 50/TB-HĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học An Phú Tây)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Nguyễn Thị Thảo Vy		01/02/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8,49	8,49	#####	16,5	vắng	#####	
2	Nguyễn Đào Anh Thư		02/04/1987	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8,77	8,77	177	17,5	71	352,4	
3	Bùi Thị Thanh Tuyền		22/07/1987	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,48	7,48	180	15	75	329,6	
4	Nguyễn Thị Thúy Oanh		01/08/1988	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,82	7,82	173	11,5	75	329,4	
5	Võ Thị Phụng		28/06/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8,05	8,05	168	14	70	329	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
6	Đặng Thị Ánh Vy		21/07/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8,21	8,21	157	16	62,5	321,2	
7	Phạm Thị Kim Thủy		8/8/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,31	7,31	174	13	74	320,2	
8	Nguyễn Anh Tuấn	08/06/1994		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,3	7,3	173	10	76,5	319	
9	Nguyễn Thị Ngọc Nữ		14/04/1990	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,66	7,66	164	12,5	69,5	317,2	
10	Trần Thị Thanh Tuyền		19/09/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,38	7,38	167	13,5	70	314,6	
11	Nguyễn Thị Ngọc Yến		19/09/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,72	7,72	152	14	62	306,4	
12	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		11/10/1986	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,86	7,86	149	13,5	61	306,2	
13	Châu Lan Anh		12/11/1986	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8,28	8,28	128	11	53	293,6	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
14	Trương Lê Hồng Thủy		13/11/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.73	7.73	137	15.5	53	291.6	
15	Hồng Thị Mộng Thắm		30/01/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.88	6.88	153	12	64.5	290.6	
16	Phạm Thị Láng		22/07/1992	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.12	6.12	161	12.5	68	283.4	
17	Đoàn Thị Mộng Tuyền		28/08/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.66	7.66	130	13	52	283.2	
18	Nguyễn Thị Tú Trinh		30/04/1989	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.88	6.88	139	11	58.5	276.6	
19	Cao Thị Thúy Kiều		20/01/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.24	7.24	126	15	48	270.8	
20	Lê Thị Kim Thoa		15/05/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.2	7.2	113	9.5	47	257	

Tổng cộng: 20 ứng viên (Nhiều môn: 20)

Vắng: 01

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC AN PHÚ TÂY

Số: 51/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học An Phú Tây 2 năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14067/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học An Phú Tây 2 năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học An Phú Tây 2 năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học An Phú Tây 2 thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung





ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC AN PHÚ TÂY 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC AN PHÚ TÂY 2

(Đính kèm Thông báo số 51/TB-HĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học An Phú Tây 2)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Nguyễn Đào Anh Thư		02/04/1987	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8,77	8,77	186	17,5	75,5	361,4	
2	Nguyễn Ngọc Thảo Vy		01/02/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8,49	8,49	184	16,5	75,5	353,8	
3	Lê Thị Hồng Đào		12/11/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,9	7,9	186	16	77	344	
4	Nguyễn Thị Hồng Sương		29/7/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,6	7,6	183	15,5	76	335	
5	Châu Lan Anh		12/11/1986	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8,28	8,8	157	11	67,5	327,8	
6	Nguyễn Thị Thùy Dương		21/10/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,36	7,36	175	14	73,5	322,2	
7	Phạm Thị Phương Hằng		26/11/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8	8	161	16,5	64	321	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
8	Phạm Thị Ngọc Hằng		15/10/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,77	7,77	165	14,5	68	320,4	
9	Trần Ngọc Cẩm Hiền		14/08/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,61	7,61	167	8,5	75	319,2	
10	Bùi Thị Thanh Tuyền		22/07/1987	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,48	7,48	166	15	68	315,6	
11	Phạm Thị Kim Thủy		08/08/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,31	7,31	165	13	69,5	311,2	
12	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		11/10/1986	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,86	7,86	153	13,5	63	310,2	
13	Nguyễn Thị Yến Phi		30/8/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,72	7,72	154	14,5	62,5	308,4	
14	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú		13/01/1990	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,32	7,32	162	11	70	308,4	
15	Trần Công Danh	18/01/1990		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7,05	7,05	167	13	70,5	308	
16	Phan Trọng Hiếu	15/04/1991		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6,69	6,69	174	11,5	75,5	307,8	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
17	Cao Thị Kiều Trinh		14/01/1991	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.47	7.47	156	13	65	305.4	
18	Nguyễn Thị Mộng Kha		12/10/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.27	7.27	159	10.5	69	304.4	
19	Nguyễn Thụy Thúy An		30/08/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.53	6.53	173	18.5	68	303.6	
20	Phan Thị Thanh Nhân		07/04/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.53	7.53	153	13.5	63	303.6	
21	Lê Thị Tiến		20/12/1983	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.34	7.34	156	14	64	302.8	
22	Lê Hữu Bình Phương	16/08/1995		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.88	6.88	165	13.5	69	302.6	
23	Trần Thị Lệ Thu		23/10/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.17	7.17	159	10.5	69	302.4	
24	Cao Minh Tiến	22/03/1994		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.36	7.36	154	8.5	68.5	301.2	
25	Võ Thị Ngọc Châu		30/05/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.6	6.6	168	12	72	300	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
26	Nguyễn Thị Yến Loan		20/07/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.26	7.26	151	17	58.5	296.2	
27	Nguyễn Thị Thanh Thùy		02/10/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.83	7.83	139	11.5	58	295.6	
28	Phạm Thị Hoàng Lan		09/07/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.64	6.64	161	14	66.5	293.8	
29	Trần Vũ Tuyết Sương		31/05/1987	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.22	7.22	146	14	59	290.4	
30	Nguyễn Thị Diễm Hương		15/11/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.85	7.85	128	13	51	285	
31	Trần Thị Mỹ Linh		23/01/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.18	7.18	139	11	58.5	282.6	
32	Phạm Thị Hồng Diễm		11/02/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.07	7.07	132	12	54	273.4	
33	Võ Thị Hồng Loan		12/09/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.38	6.38	137	10.5	58	264.6	
34	Phan Thị Mỹ Hương		11/11/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.51	6.51	119	10	49.5	249.2	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
35	Tô Thị Ngọc Bích		24/01/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.34	6.34	122	10.5	50.5	248.8	
36	Trần Thị Thúy		19/09/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.67	6.67	109	12	42.5	242.4	
37	Mai Thị Cẩm Tú		12/02/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.54	7.54	32	16	0	182.8	
38	Nguyễn Thị Ngọc Yến		19/09/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.72	7.72	28	14	0	182.4	
39	Lý Thị Nhất		04/10/1989	Đại học	Thư viện-Thông tin	Nhân viên Thư viện TH	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	6.91	6.91	102	13	38	240.2	

Tổng cộng: 39 ứng viên (Nhiều môn: 38; Thư viện: 01)

Vắng: 00

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC AN PHÚ TÂY 2

Số: 52/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Tân Túc năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14068/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Túc năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Túc năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Túc thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không thực hiện phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TÚC

(Đính kèm Thông báo số 52 /TB-HĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Tân Túc)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Phan Trà Lê Phương		04/05/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.49	7.49	#####		vắng	#####	
2	Nguyễn Ngọc Thảo Vy		01/02/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.49	8.49	179	16.5	73	348.8	
3	Nguyễn Phương Loan		06/03/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.24	8.24	178	17	72	342.8	
4	Lê Thị Thúy Quỳnh		01/11/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.54	7.54	177	18.5	70	327.8	
5	Lê Có Đăng Chi		03/11/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.38	7.38	179	15.5	74	326.6	
6	Lê Thị Cẩm Hằng		17/12/1991	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.68	7.68	173	16.5	70	326.6	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
7	Nguyễn Thị Hồng Sương		29/07/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.6	7.6	172	15.5	70.5	324	
8	Phạm Thị Ngọc Hằng		15/10/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.77	7.77	167	14.5	69	322.4	
9	Đoàn Thị Kim Lân		29/8/1991	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.52	7.52	172	10	76	322.4	
10	Nguyễn Thị Hồng Phụng		26/5/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.41	7.41	174	13	74	322.2	
11	Ngô Trần Diễm My		20/04/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.38	7.38	173	11.5	75	320.6	
12	Châu Lan Anh		12/11/1986	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.28	8.28	152	11	65	317.6	
13	Nguyễn Thị Ngọc Hân		04/07/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.42	7.42	164	12	70	312.4	
14	Trần Thị Mộng Xuân		5/7/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.88	6.88	174	11.5	75.5	311.6	
15	Hồng Bảo Ngọc		05/10/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.02	8.02	151	12	63.5	311.4	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thử chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
16	Lê Thị Diễm Kiều		09/11/1985	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.1	8.1	148	11	63	310	
17	Trần Nguyễn Trúc Huyền		12/12/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.51	7.51	159	12	67.5	309.2	
18	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		11/10/1986	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.86	7.86	151	13.5	62	308.2	
19	Trần Thị Ngọc Hân		10/08/1989	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.53	7.53	157	12.5	66	307.6	
20	Nguyễn Thị Kim Dương		28/10/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.72	7.72	153	15	61.5	307.4	
21	Mai Thị Thu Cúc		10/12/1985	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.08	8.08	144	14	58	305.6	
22	Võ Thị Hồng Thắm		27/12/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.33	7.33	159	13.5	66	305.6	
23	Phạm Nguyễn Bảo Trân		05/01/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.22	7.22	161	16.5	64	305.4	
24	Nguyễn Thị Ngọc Nữ		14/4/1990	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.66	7.66	150	12.5	62.5	303.2	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
25	Thái Thiên Trang		12/12/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.1	7.1	159	11.5	68	301	
26	Cao Thị Kiều Trinh		14/01/1991	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.47	7.47	150	13	62	299.4	
27	Phan Trọng Hiếu	15/04/1991		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.69	6.69	164	11.5	70.5	297.8	
28	Võ Anh Nguyên		24-02-1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.16	7.16	153	12	64.5	296.2	
29	Kiều Nguyệt Anh Thư		06/12/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.35	7.35	143	14	57.5	290	
30	Lê Thị Tiến		20/12/1983	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.34	7.34	141	14	56.5	287.8	
31	Võ Thị Kim Nhân		07/04/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.06	7.06	146	15	58	287.2	
32	Trương Thụy Lan Phương		16/2/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.27	7.27	140	12	58	285.4	
33	Phạm Thị Cẩm Nhung		13/07/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.46	7.46	135	10	57.5	284.2	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
34	Phạm Thị Láng		22/07/1992	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.12	6.12	161	12.5	68	283.4	
35	Phạm Thị Thanh Nguyệt		27/07/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.99	6.99	142	13.5	57.5	281.8	
36	Nguyễn Thị Thùy Dương		21/10/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.36	7.36	134	14	53	281.2	
37	Võ Thị Kim Như		07/04/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.22	7.22	136	11	57	280.4	
38	Lê Thị Kim Thoa		15/05/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.2	7.2	133	9.5	57	277	
39	Hồng Thị Mộng Thắm		31/01/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.88	6.88	139	12	57.5	276.6	
40	Võ Ngọc Thảo Trang		16/01/1980	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.21	7.21	131	8.5	57	275.2	
41	Võ Thị Hồng Loan		12/09/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.38	6.38	147	10.5	63	274.6	
42	Phan Thị Hồng Mai		05/07/1987	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.75	6.75	136	16.5	51.5	271	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
43	Phạm Thị Linh Chi		24/12/1984	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.37	6.37	134	9	58	261.4	
44	Trần Thị Kiều Ngân		24/9/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.18	7.18	116	10	48	259.6	
45	Phan Thị Mỹ Hương		11/11/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.51	6.51	107	10	43.5	237.2	
46	Trần Kiều Huy	29/12/1995		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.7	6.7	96	10.5	37.5	230	
47	Nguyễn Hoàng Thảo Vy		29/01/1996	Cao đẳng	Sư Phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.82	7.82	185	12.5	80	341.4	
48	Võ Thị Tuyết Nhung		17/05/1994	Cao đẳng	Sư Phạm Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	5.92	5.92	72	10	26	190.4	

Tổng cộng: 48 ứng viên (Nhiều môn: 46; Tiếng Anh: 02)

Vắng: 01

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TÚC

Số: 53/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Tân Kiên năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14069/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Kiên năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Kiên năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Kiên thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)/.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN KIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN KIÊN

(Đính kèm Thông báo số **53** /TB-HD ngày **18** tháng 01 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Tân Kiên)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Lê Mộng Diễm		28/08/1987	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.5	6.5	#####		vắng	#####	
2	Trần Thị Mỹ Linh		23/01/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.18	7.18	#####	11	vắng	#####	
3	Trần Lê Trúc My		25/10/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.97	7.97	#####		vắng	#####	
4	Đinh Thị Thu Thủy		28/11/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.21	7.21	#####		vắng	#####	
5	Phạm Nguyễn Bảo Trân		05/01/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.22	7.22	#####	16.5	vắng	#####	
6	Thái Thiên Trang		12/12/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.1	7.1	#####	11.5	vắng	#####	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
7	Hồng Bảo Ngọc		05/10/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.02	8.02	182	12	79	342.4	
8	Nguyễn Thị Thùy Dương		25/02/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.57	7.57	188	15	79	339.4	
9	Hồ Thị Thu Hà		20/01/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.57	7.57	186	14	79	337.4	
10	Trương Lê Hồng Thủy		13/11/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.73	7.73	181	15.5	75	335.6	
11	Huỳnh Thị Thuý Quỳnh		02/05/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.32	7.32	188	15	79	334.4	
12	Kiều Nguyệt Anh Thư		06/12/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.35	7.35	186	14	79	333	
13	Võ Thị Phương Thi		25/04/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.93	7.93	170	12	73	328.6	
14	Phạm Thị Thanh Phúc		29/10/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.9	7.9	170	13	72	328	
15	Hồ Thị Diễm Mi		13/04/1991	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.33	7.33	180	11	79	326.6	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thử chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
16	Nguyễn Thị Yến Loan		20/07/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.26	7.26	180	17	73	325.2	
17	Mai Thị Thu Hồng		05/05/1988	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.74	7.74	170	13	72	324.8	
18	Châu Lan Anh		12/11/1986	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.28	8.28	158	11	68	323.6	
19	Mai Thị Thu Cúc		10/12/1985	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.08	8.08	162	14	67	323.6	
20	Phạm Thị Diễm Hương		16/12/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.02	8.02	163	13.5	68	323.4	
21	Huỳnh Thị Phương Ngọc		04/12/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.17	7.17	180	11	79	323.4	
22	Nguyễn Thị Diễm Hương		15/11/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.85	7.85	165	13.5	69	322	
23	Nguyễn Anh Tuấn	08/06/1994		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.3	7.3	176	10	78	322	
24	Lê Thị Thúy Quỳnh		01/11/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.54	7.54	171	18.5	67	321.8	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
25	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		11/10/1986	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.86	7.86	161	13.5	67	318.2	
26	Nguyễn Thị Kiều Trinh		07/08/1989	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.65	7.65	165	12.5	70	318	
27	Dương Thị Cẩm Lệ		14/02/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.11	7.11	175	8.5	79	317.2	
28	Lê Thị Thúy Ngân		29/04/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.11	7.11	175	14.5	73	317.2	
29	Nguyễn Thị Ngọc Hân		04/07/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.42	7.42	168	12	72	316.4	
30	Nguyễn Thị Thanh Thúy		22/01/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.09	7.09	174	14	73	315.8	
31	Lại Thị Ánh Hồng		29/04/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.77	6.77	179	10.5	79	314.4	
32	Võ Thị Ngọc Châu		30/05/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.6	6.6	182	12	79	314	
33	Hà Thị Liên		14/08/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.68	7.68	160	12	68	313.6	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
34	Nguyễn Thị Thúy Oanh		08/01/1988	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.82	7.82	157	11.5	67	313.4	
35	Lê Thị Việt Trinh		27/02/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.91	6.91	173	14.5	72	311.2	
36	Lê Thị Cẩm Hằng		17/12/1991	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.68	7.68	157	16.5	62	310.6	
37	Trần Thị Thanh Xuân		30/07/1991	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.33	7.33	164	14	68	310.6	
38	Phạm Thị Thanh Nguyệt		27/07/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.99	6.99	169	13.5	71	308.8	
39	Nguyễn Thị Yến Phi		30/08/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.72	7.72	153	14.5	62	307.4	
40	Lê Thị Mỹ Trinh		18/08/1994	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.47	6.47	178	14	75	307.4	
41	Lê Thị Hồng Đào		12/11/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.9	7.9	148	16	58	306	
42	Phạm Thị Cẩm Nhung		13/07/1996	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.46	7.46	156	10	68	305.2	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
43	Võ Ngọc Thảo Trang		16/01/1980	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.21	7.21	161	8.5	72	305.2	
44	Trần Thủy Linh		04/03/1983	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.69	6.69	171	11.5	74	304.8	
45	Lương Thị Cẩm Nhung		21/10/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	8.12	8.12	141	13.5	57	303.4	
46	Trần Công Danh	18/01/1990		Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.05	7.05	162	13	68	303	
47	Nguyễn Thị Mộng Kha		12/10/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.27	7.27	157	10.5	68	302.4	
48	Đặng Thanh Phong	09/10/1988		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.87	6.87	165	13.5	69	302.4	
49	Phạm Thị Ngân Hà		21/01/1988	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.4	7.4	154	11	66	302	
50	Đỗ Thị Anh Thư		15/09/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.55	7.55	151	13.5	62	302	
51	Trần Hoàng Trang		24/04/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.99	6.99	158	9	70	297.8	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiến thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
52	Phạm Thị Hoàng Lan		09/07/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.64	6.64	162	14	67	294.8	
53	Vũ Hồng Thương		06/12/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.5	7.5	140	10	60	290	
54	Nguyễn Thị Mỹ An		15/04/1995	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.49	7.49	138	17	52	287.8	
55	Lê Thị Kim Thoa		15/05/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.2	7.2	143	9.5	62	287	
56	Trương Thụy Lan Phương		16/02/1993	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.27	7.27	136	12	56	281.4	
57	Nguyễn Thị Thùy Dương		21/10/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.36	7.36	132	14	52	279.2	
58	Nguyễn Thị Kim Dương		28/10/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.72	7.72	124	15	47	278.4	
59	Phạm Thị Linh Chi		24/12/1984	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.37	6.37	142	9	62	269.4	
60	Lê Ngọc Hoa		20/08/1993	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.3	6.3	139	12.5	57	265	

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
61	Đỗ Thị Ngọc Dung		21/10/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.62	6.62	131	8.5	57	263.4	
62	Phạm Thị Láng		22/07/1992	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.12	6.12	139	12.5	57	261.4	
63	Huỳnh Thị Lệ Thu		23/10/1992	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.98	6.98	99	9.5	40	238.6	
64	Trịnh Xuân Thành	29/03/1990		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	6.91	6.91	148	13.5	60.5	286.2	
65	Võ Văn Kỳ	27/07/1989		Đại học	Giáo dục thể chất	Giáo viên Tiểu học Thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.13	7.13	132	12	54	274.6	

Tổng cộng: 65 ứng viên (Nhiều môn: 63; Thể dục: 02)

Vắng: 06

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN KIÊN

Số: 54/TB-HĐ

Bình Chánh, ngày 18 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
Về kết quả xét tuyển viên chức
Trường Tiểu học Tân Nhựt năm học 2017 - 2018

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định về tuyển dụng, chuyển công tác viên chức và xếp lương khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc bãi bỏ văn bản;

Căn cứ Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2017 - 2018;

Căn cứ Quyết định số 14070/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Nhựt năm học 2017 - 2018;

Căn cứ báo cáo kết quả xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Nhựt năm học 2017 - 2018;

Hội đồng xét tuyển viên chức Trường Tiểu học Tân Nhựt thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm học 2017 - 2018 (đính kèm danh sách), cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển: Điểm xét tuyển của ứng viên tham gia xét tuyển viên chức được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh; đồng thời, đăng tải trên trang Website Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bao gồm: Điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn, tổng điểm xét tuyển).

2. Thời gian phúc khảo

Thời gian nhận đơn: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, từ ngày 18/01/2018 đến 31/01/2018. Lưu ý: Không phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn hoặc thực hành.

3. Địa điểm nhận đơn phúc khảo: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Chánh, địa chỉ số 349, đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh (Chi tiết liên hệ bà Nguyễn Kim Loan, số điện thoại: 0989770124)./.

Nơi nhận:

- TTUB (CT);
- Thành viên HĐXTVC;
- P.NV, PGD&ĐT;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP (H);
- Lưu VT-TH.



**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN NHỰT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2017-2018 CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN NHỰT

(Đính kèm Thông báo số 57 /TB-HĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức trường Tiểu học Tân Nhựt)

STT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm học tập (hệ số 1)	Điểm tốt nghiệp (hệ số 1)	Điểm sát hạch (hệ số 2)	Điểm phỏng vấn thang điểm 100		Tổng cộng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Vị trí đăng ký tuyển dụng	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số				Kiểm thức chung (20 điểm)	Điểm phỏng vấn CM		
1	2	3	4	5	6	11	12	13	14	15	16			17	
1	Phan Thị Ngọc Mai		09/04/1995	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học Nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.96	7.96	171	14.5	71	330.2	
2	Nguyễn Thị Thúy Oanh		08/01/1988	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học Nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.82	7.82	172	11.5	74.5	328.4	
3	Lê Thị Ngọc Huyền		15/09/1994	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học Nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.47	7.47	161	14	66.5	310.4	
4	Đoàn Thị Kim Lân		29/08/1991	Cao đẳng	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên Tiểu học Nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	7.52	7.52	123	10	51.5	273.4	

Tổng cộng: 4 ứng viên (Nhiều môn: 04)

Vắng: 00

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN NHỰT